TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ	*Uông Bí, ngày 19 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị **Đỗ Thị G**, sinh năm: 1987; nơi thường trú: tổ 2, khu B, phường Đ, thành phố U, tỉnh Q; chỗ ở hiện nay: thôn T, xã C, huyện Đ, tỉnh T.

**** Bị đơn:*** Anh **Vũ Văn Q**, sinh năm: 1980; địa chỉ: tổ 2, khu B, phường Đ, thành phố U, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị G và anh Vũ Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về con chung:*** Anh Vũ Văn Q có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung tên là Vũ Thùy L, sinh ngày

24/8/2019 và Vũ Văn T, sinh ngày 13/6/2022, kể từ tháng 5 năm 2025 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và chị Đỗ Thị G không phải cấp dưỡng cho con.

Chị Đỗ Thị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Vũ Văn Q cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Đỗ Thị G trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

**** Về án phí:*** Chị Đỗ Thị G tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002906 ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; chị G được hoàn trả lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- UBND phường Phương Đông, TP. Uông Bí (Nơi ĐKKH);
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thiên Nga